



Team members

- Trần Tấn Hải 21522036
- Bùi Nguyên Phúc 21522469
- Huỳnh Anh Nguyễn 21522388



Nội dung

- Giới thiệu
- Phương pháp thực hiện
- Thực nghiệm và đánh giá
- Kết luận và hướng phát triển

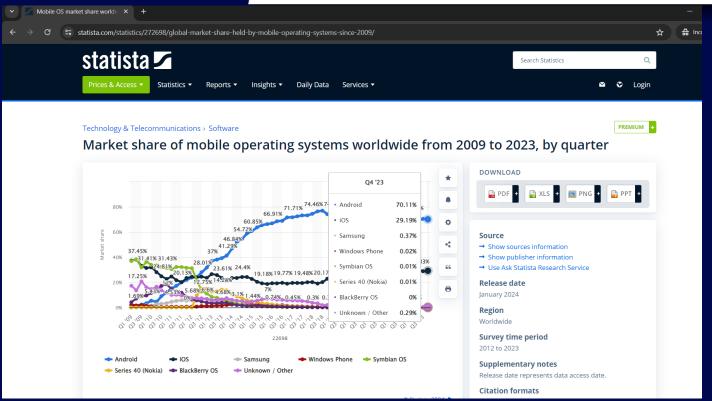




- Sự phổ biến của các thiết bị android.
- Sự phổ biến của việc ứng dụng machine learning vào việc phát hiện mã độc.
- Mục tiêu của chúng ta là tạo ra mẫu mã độc có khả năng tránh nè trình phát hiện mã độc dựa trên machine learning.
- Ref: X. Chen et al., "Android HIV: A Study of Repackaging Malware for Evading Machine-Learning Detection," in IEEE Transactions on Information Forensics and Security, vol. 15, pp. 987-1001, 2020, doi: 10.1109/TIFS.2019.2932228.

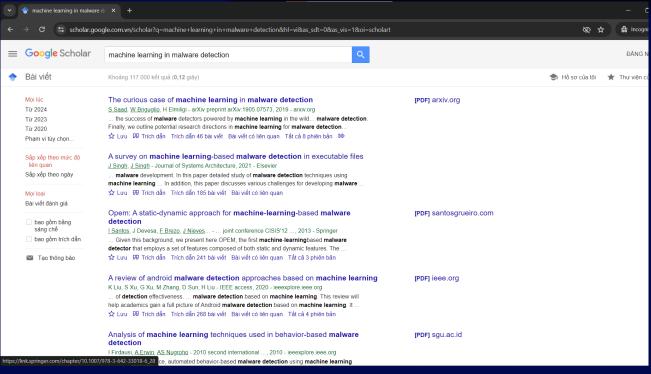


Giới thiệu





Giới thiệu





Nội dung

- Giới thiệu
- Phương pháp thực hiện
- Thực nghiệm và đánh giá
- Kết luận và hướng phát triển



Phương pháp thực hiện

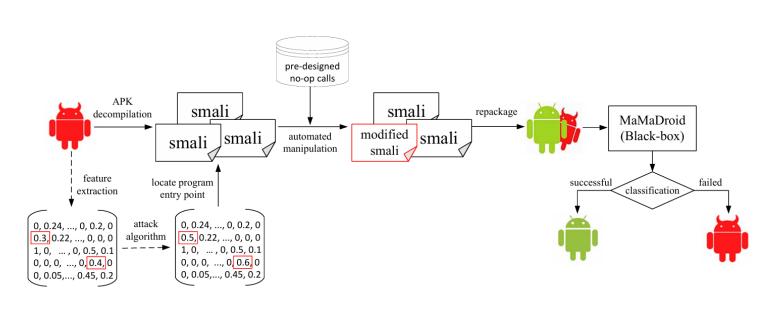


Fig. 3. The attack process: the dashed lines show the process of our attack algorithm, and the solid lines illustrate our APK manipulation procedure.



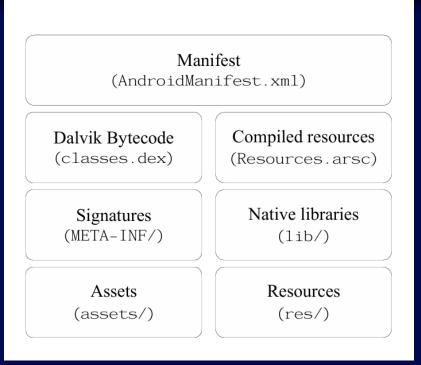
Phương pháp thực hiện

- Xây dựng mô hình tấn công (attack model)
- Xây dựng mô hình phát hiện mã độc (detection model)
- Thử nghiệm xem đầu ra của mô hình tấn công có tránh bị phát hiện từ mô hình phát hiện không



Cấu trúc của file APK

- Úng dụng Android được đóng gói và phân phối dưới dạng file APK
- File APK là 1 dạng file jar
- Đặc trưng thường được trích xuất từ Manifest và Dalvik Bytecode
- Manifest: chứa thông tin về permissions
- Dalvik Bytecode: chứa Source Code



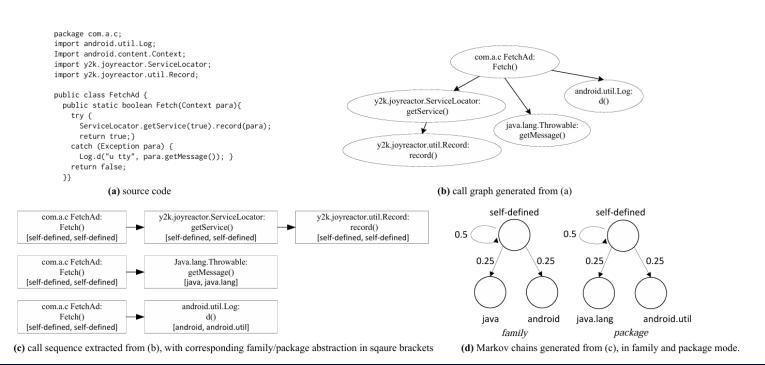


Xây dựng mô hình phát hiện mã độc

- MaMaDroid: Phát hiện mã độc bằng cách xây dựng Markov Chains of Behavior Models
- MaMaDroid tận dụng các mô hình RF, KNN, SVM để xây dựng trình phát hiện mã độc (binary classification)

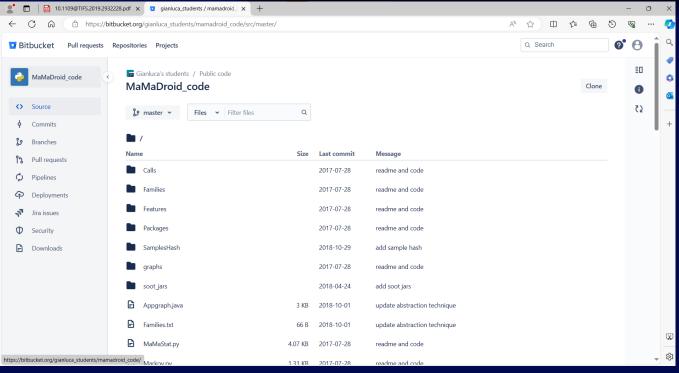


Xây dựng MaMaDroid





Xây dựng MaMaDroid





- Drebin: trích xuất đặc trưng từ file manifest và disassembled dexcode bằng quét tuyến tính (linear sweep) qua các file đó.
- Drebin: các đặc trưng được trích xuất có giá trị
 0 hoặc 1
- Drebin: sử dụng SVM để xây dựng mô hình phát hiện mã độc (binary classification)

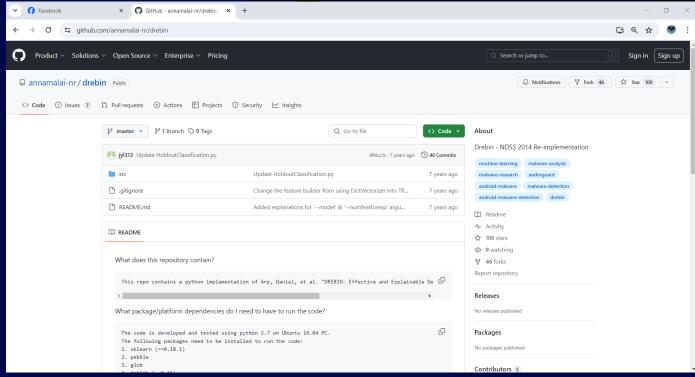


Xây dựng mô hình phát hiện mã độc

```
.method private addSuspiciousApiFeature()V
   .locals 1
  const-string v0, "phone"
   .line 17
  invoke-virtual {p0, v0},
     La/test/com/myapp/MainActivity; ->
     getSystemService(Ljava/lang/String;)
     Ljava/lang/Object;
  move-result-object v0
  check-cast v0,
      Landroid/telephony/TelephonyManager;
  return-void
.end method
```



Xây dựng mô hình phát hiện mã độc





So sánh MaMaDroid và Drebin

Tên mô hình	MaMaDroid	Drebin
Cách trích xuất đặc trưng	Sử dụng Markov Chain	Sử dụng linear sweep
Giá trị của đặc trưng được trích xuất	Từ 0 đến 1	0 hoặc 1
Đặc điểm	Có 2 chế độ hoạt động: family (nhẹ) và package (nặng)	Nhẹ
Thuật toán để phát hiện mã độc	RF, KNN, SVM	SVM
Tỉ lệ phát hiện mã độc	96%	97%

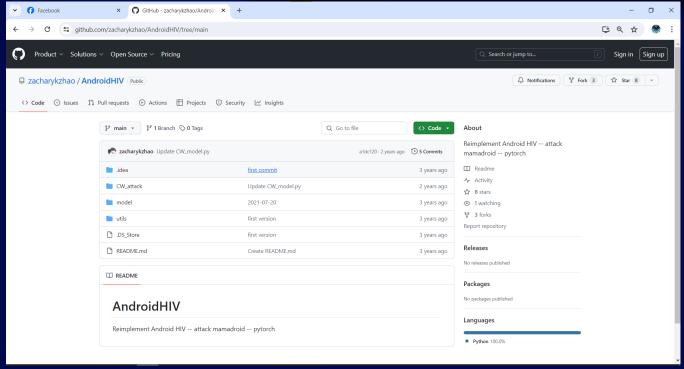


Xây dựng mô hình tấn công

- C&W: thuật toán tạo mẫu hình ảnh đối kháng
- C&W attack: huấn luyện một substitute model để tạo một giá trị xấp xỉ bằng AdaGrad
- C&W attack: né trình phát hiện bằng cách tối ưu các giá trị của đặc trưng để từ đó làm nhiễu vector đặc trưng (bằng cách gia thay đổi số lượng gọi API từ các callers và callees)



Building attack model





Xây dựng mô hình tấn công

- JSMA: thuật toán tạo mẫu hình ảnh đối kháng
- JSMA attack: thay đổi 1 giá trị nào đó của 1 đặc trưng nào đó và kiểm tra xem độ ảnh hưởng của sự thay đổi đó đối với vector đặc trưng. Ta sẽ chọn thay đổi giá trị có độ ảnh hưởng cao nhất và lặp lại cho tới khi né được trình phát hiện hoặc khi chạm tới giới hạn mà ta đã đặt



Phương pháp thực hiện

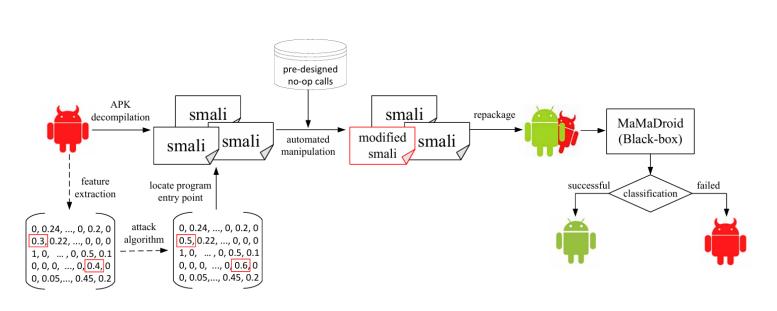


Fig. 3. The attack process: the dashed lines show the process of our attack algorithm, and the solid lines illustrate our APK manipulation procedure.

So sánh hai mô hình tấn công

Tên mô hình	C&W attack	JSMA attack
Đối tượng tấn công	MaMaDroid	MaMaDroid, Drebin
Cách tấn công	Làm thay đổi giá trị của đặc trưng bằng cách tính toán độ xấp xỉ và tối ưu giá trị	Làm thay đổi giá trị của đặc trưng bằng cách tìm ra đặc trưng nào ảnh hưởng nhất đến kết quả phân lớp
Evasion Rate	100%	100%
Average Distortion	50	3.5



Nội dung

- Giới thiệu
- Phương pháp thực hiện
- Thực nghiệm và đánh giá
- Kết luận và hướng phát triển



Thực nghiệm và đánh giá

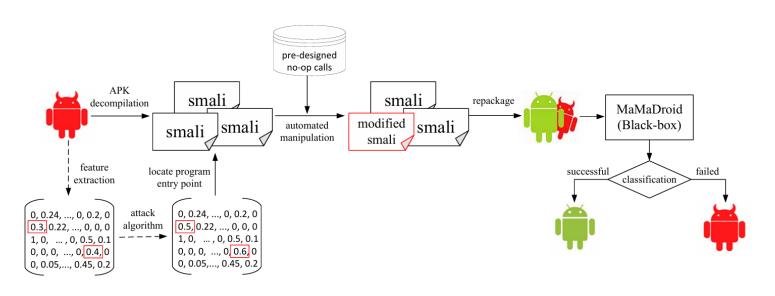


Fig. 3. The attack process: the dashed lines show the process of our attack algorithm, and the solid lines illustrate our APK manipulation procedure.





- Jupyter notebook visual studio code
- CPU: 11th Gen Intel(R) Core(TM) i5-1135G7 @
 2.40GHz
- RAM: 8GB
- Windows 10 Home Single Language



Dataset

Name	drebin215dataset5560malware9476benign
Number of features	215
Number of instances	15036
Class	Benign, Malicious
Number of benign files	9476
Number of malicious files	5560



Classifier

Classifier algorithm	Support Vector Machine (SVM)
Kernel	Linear
С	1



Attack model

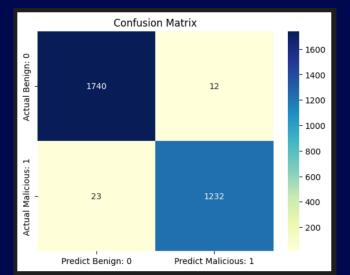
Attack algorithm	JSMA
Classifier	SVM
theta	0.1
gamma	1
batch_size	1



Kết quả của classifier

	From paper	From our experiment
Accuracy	97%	98%

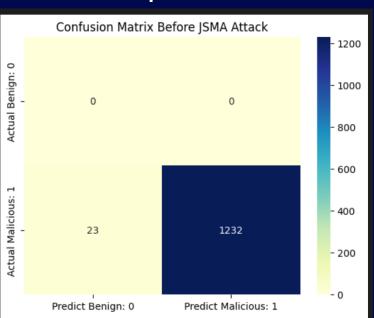
Our experiment

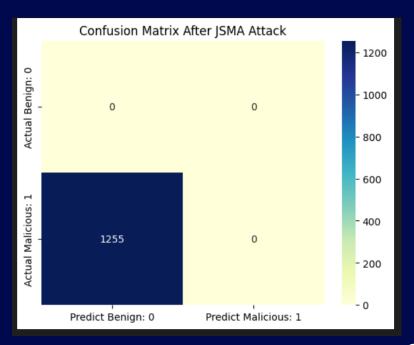




Kết quả của classifier

Our experiment

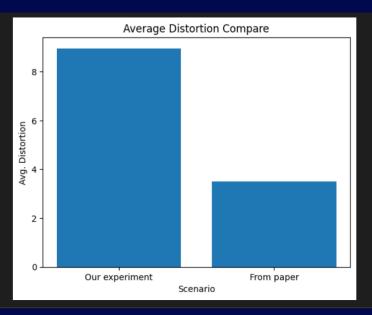




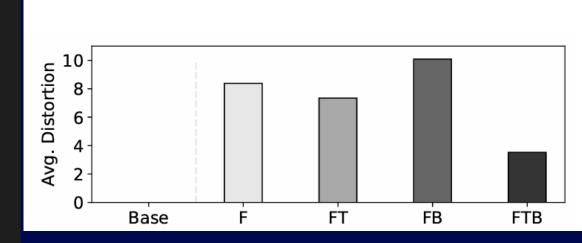


Kết quả của attack model

Our experiment



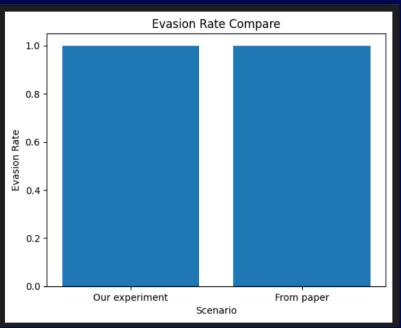
From paper



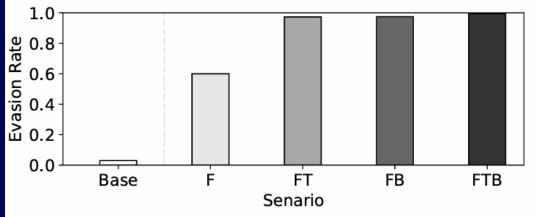


Kết quả của attack model

Our experiment



From paper





Nội dung

- Giới thiệu
- Phương pháp thực hiện
- Thực nghiệm và đánh giá
- Kết luận và hướng phát triển





- Tạo các mẫu mã độc đối kháng vẫn rất có hiệu quả đối với các trình phát hiện dưa trên machine learning
- JSMA attack tạo ra các mẫu mã độc đối kháng rất nhanh
- Nên sử dụng JSMA attack để tạo ra thêm data để huấn luyện cho mô hình machine learning từ đó cải thiện điểm yếu trước các mẫu mã độc đối kháng



Hướng phát triển

 Tạo ra ứng dụng web có khả năng tạo ra mẫu mã độc đối kháng có khả năng né các trình phát hiện mã độc dựa trên machine learning một cách tự động (chỉ cần bỏ file APK vào web là sẽ cho tải về mẫu mã độc đã được chỉnh sửa)



THANK YOU FOR LISTENING TO OUR PRESENTATION